

Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non tư thục quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Phan Bảo Trân*

*Trường MN Ngôi nhà Hạnh phúc 2. Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
Received: 8/6/2023; Accepted: 14/6/2023; Published: 22/6/2023

Abstract: This paper presents the results of research on the current situation of managing life skills education activities for preschool children in private preschools in Tan Phu district, Ho Chi Minh City. The results of this research and based on the theoretical framework of the topic are the basis for the author to propose measures to better manage life skills education activities for preschool children in private preschools in Tan Binh district. Phu, Ho Chi Minh City.

Keywords: Management, Life skills education, preschools, private

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, đa số các trường chưa thực sự quan tâm đến việc xác định tầm nhìn dài hạn cho giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) để từ đó tùy vào điều kiện thực tế mà xác định mục tiêu đạt được cho từng năm. Các nội dung, hình thức, phương pháp GDKNS chưa thật đa dạng, phong phú, sáng tạo nên chưa phát huy hết tính tích cực, chủ động ở trẻ. Tổ chức, phân công cho các thành viên tham gia hoạt động GDKNS đôi khi còn chưa cụ thể, rõ ràng, chưa phù hợp với năng lực cá nhân. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động GDKNS như yếu tố nhân lực, điều kiện và cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học, tài chính hiện nay cơ bản được đảm bảo nhưng chưa đầy đủ và toàn diện. Về việc kiểm tra, đánh giá (KTĐG) kết quả GDKNS của trẻ còn chưa được chú trọng, thiếu các tiêu chí đánh giá cụ thể, chủ yếu dựa vào mức độ hoàn thành mục tiêu, chương trình kế hoạch bậc học mầm non (MN) và kết quả nhận thức của trẻ.

2. Phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu khảo sát thực trạng là nhằm đánh giá đúng đắn, khách quan thực trạng hoạt động GDKNS cho trẻ, cũng như thực trạng quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN ở quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh.

Khách thể khảo sát theo đại diện trường ở các vùng trong quận Tân Phú, với 20/41 trường MN TT (48,7% tổng số trường), theo các nhóm khách thể sau:

- *Nhóm 1:* 100% hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn và 200 GV (chọn ngẫu nhiên 10 ng/trường) của 20 trường được chọn.

- *Nhóm 2:* 100 cha mẹ trẻ mẫu giáo (chọn ngẫu nhiên 20 người/trường của 5 trường trong số 20 trường

được chọn khảo sát).

Bảng 2.1. Mô tả về khách thể khảo sát thực trạng

TT	Tên đơn vị	CBQL		GV	CMT
		HT, PHT	TTTCM		
1	MN Ngôi Nhà Hạnh Phúc	3	4	10	20
2	MN Ngôi Nhà Hạnh Phúc 2	3	4	10	20
3	MN Trí Đức 1	3	4	10	20
4	MN Trí Đức 2	2	4	10	20
5	MN Ánh Dương	2	1	10	
6	MN Táo Hồng 2	2	1	10	
7	MN Bé Gấu	1	4	10	
8	MN Việt Mỹ	2	4	10	20
9	MN Bông Hồng	2	4	10	
10	MN Tây Thạnh	2	4	10	
11	MN Thanh Tâm	2	1	10	
12	MN Thiên Thần	2	0	10	
13	MN Hải Yến	2	1	10	
14	MN Việt Mỹ Úc	1	1	10	
15	MN Mặt Trời Nhỏ 2	2	1	10	
16	MN Bào Bào	2	1	10	
17	MN Nguyễn Thị Tú	2	2	10	
18	MN Sơn Định 2	1	0	10	
19	MN ABC	2	0	10	
20	MN Tinh Tú	1	4	10	
Tổng cộng: 384		39	45	200	100

- Giá trị khoảng cách: (Maximum - Minimum)/n
 $= (4 - 1)/4 = 0,75$

- Theo đó, ý nghĩa của từng giá trị trung bình như sau:

1,00 - 1,75: không quan trọng/ yếu/ không thực hiện/ chưa có/ không ảnh hưởng.

1,76 - 2,5: Ít quan trọng/ trung bình/ thỉnh thoảng/ dưới mức tối thiểu/ ít ảnh hưởng.

2,51 - 3,25: Quan trọng/ khá/ thường xuyên/ đạt tối thiểu/ Ảnh hưởng.

3,26 - 4,00: Rất quan trọng/ tốt/ rất thường xuyên/ vượt mức tốt thiểu/ ảnh hưởng mạnh.

3. Nội dung nghiên cứu và bàn luận

3.1. Thực trạng nhận thức về vai trò của GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN tư thục quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 3.1. Nhận thức về vai trò của GDKNS

Stt	Nội dung	Mức độ				Điểm trung bình
		Rất quan trọng	Quan trọng	Ít quan trọng	Không quan trọng	
1	Góp phần phát triển mối quan hệ tích cực của trẻ đối với thế giới xung quanh	75,6%	20,7%	3,7%	0%	3,72
2	Góp phần tăng khả năng sẵn sàng vào lớp 1 và thành công	80,7%	17,0%	2,3%	0%	3,78
3	Góp phần phát triển năng lực cá nhân và cộng đồng, xây dựng một xã hội gắn kết	74,0%	24,6%	1,4%	0%	3,73
Điểm trung bình chung các yếu tố						3,74

Số liệu Bảng 3.1 cho thấy nhận thức về vai trò của GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở cán bộ quản lý, GV, cha mẹ trẻ đều cho rằng rất quan trọng, thể hiện qua điểm trung bình các yếu tố là 3,74 điểm, các nội dung bên trong được đánh giá ở những mức độ khác nhau. Nhận thức về vai trò của GDKNS cho trẻ mẫu giáo nhìn chung được đánh giá ở mức rất quan trọng (điểm trung bình từ 3,72 đến 3,78). Tuy nhiên, đáng lưu ý là trong đó vẫn có một bộ phận khách thể cho rằng ít quan trọng. Cụ thể: Nội dung (1) có 3,7%, nội dung (2) có 2,3%, nội dung (3) có 1,4%.

Từ kết quả khảo sát trên cho thấy cần nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, GV và cha mẹ trẻ về mức độ “quan tâm” và sự cần thiết phải GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở trường MN tư thục hiện nay là rất quan trọng và cần thiết.

3.2. Thực trạng về tần suất sử dụng các nội dung GDKNS cho trẻ mẫu giáo

Kết quả nguyên cứu cho thấy, các nhóm kỹ năng trong nội dung GDKNS được áp dụng trong hoạt động GDKNS cho trẻ được thực hiện rất thường xuyên với điểm trung bình 3,33 điểm. Trong đó, ở mức độ rất thường xuyên của các nhóm “Nhóm kỹ năng về ứng phó sự thay đổi” được đánh giá cao nhất với 5,29 điểm, tiếp theo đó là “Nhóm kỹ năng quan hệ xã hội” đạt 3,38 điểm. Tuy các nhóm kỹ năng đều được đánh giá tần suất sử dụng rất thường xuyên nhưng vẫn còn nhiều ý kiến đánh giá ở mức ít thường xuyên ở cao nhất 4,8

3.3. Thực trạng kế hoạch hoá hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MNTT quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh

Bảng 3.2. Đánh giá về kết quả triển khai kế hoạch hoá hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MNTT

Stt	Nội dung	Mức độ				Điểm trung bình
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
1	Trường MN xác định phương hướng dài hạn có thể 5 năm hoặc hơn về hoạt động giáo dục kỹ năng sống	37,1%	62,9%	0%	0%	3,37
2	Quy hoạch và chuẩn bị về đội ngũ GV và cán bộ quản lý	80,2%	19,8%	0%	0%	3,8
3	Mục tiêu kế hoạch hoạt động GDKNS hình thành nhận thức đúng đắn, rèn luyện thái độ, hành vi sống phù hợp xã hội	38,3%	61,7%	0%	0%	3,38
4	Các chỉ tiêu, nhiệm vụ hoạt động của kế hoạch bao quát, đầy đủ tất cả các lĩnh vực, các bộ phận tham gia GDKNS	78,2%	21,8%	0%	0%	3,78
5	Các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ hoàn thành hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch	42,3%	57,7%	0%	0%	3,42
6	Kế hoạch xác định rõ mức độ và biện pháp đáp ứng hỗ trợ cho GDKNS	73,8%	26,2%	0%	0%	3,74
7	Kế hoạch chỉ rõ sự phân công, phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch GDKNS	77,8%	22,2%	0%	0%	3,78
8	Có khung kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch	74,3%	25,8%	0%	0%	3,74
ĐTB chung các yếu tố						3,63

Kết quả khảo sát ghi nhận ở bảng 3.2 cho thấy thực trạng kế hoạch hóa GDKNS cho trẻ mẫu giáo được đánh giá mức độ tốt với điểm trung bình chung là 3,63 điểm. Trong đó, quy hoạch và chuẩn bị về đội ngũ GV và cán bộ quản lý, về cơ sở vật chất thiết bị dạy học, nguồn tài chính chính là 80,2% (tốt) được đánh giá cao nhất và kế hoạch chỉ rõ sự phân công, phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch kỹ năng sống đạt 77,8% (tốt). Tuy nhiên, vẫn còn các ý kiến đạt mức khá cao như trường MN xác định phương hướng dài hạn có thể 5 năm hoặc hơn về hoạt động GDKNS 62,9% (khá), mục tiêu kế hoạch hoạt động GDKNS là nhằm hình thành nhận thức đúng đắn về những niềm tin, giá trị sống được xã hội thừa nhận, từ đó rèn luyện thái độ, hành vi sống phù hợp với giá trị, chuẩn mực sống xã hội đạt 61,7% (khá), các biện pháp để thực hiện nhiệm vụ hoạt động đầy đủ, đảm bảo hoàn thành hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch (Kế hoạch chỉ rõ mức độ đáp ứng của các điều kiện về nhân sự, tài chính, đồ dùng, đồ chơi hỗ trợ cho giáo dục kỹ năng sống; Có khung kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch) 57,7% (khá).

Điều này cho thấy rằng thực trạng hiện nay đa số các trường chưa thực sự quan tâm đến việc xác định tầm nhìn dài hạn cho GDKNS để từ đó tùy vào điều kiện thực tế mà xác định mục tiêu đạt được cho từng năm. 3.4. Thực trạng kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN tư thục quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch và kết quả hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo được đánh giá khá điểm trung bình chung các yếu tố là 3,16 điểm. Điều đó có thể cho thấy rằng cán bộ quản lý ở các trường được khảo sát đã có sự quan tâm và có các biện pháp quản lý phù hợp để thực hiện nội dung quản lý này. Tuy nhiên, chưa có sự đồng đều về kết quả đạt được giữa các nội dung, cụ thể:

Đối với nội dung “Hàng năm, nhà trường hoàn thiện bộ tiêu chí tiêu chuẩn phục vụ cho kiểm tra đánh giá các hoạt động GDKNS được đánh giá cao nhất 3,25 điểm. Bên cạnh đó, 2 nội dung “Phân công, phân cấp cụ thể việc KTĐG việc thực hiện GDKNS từ ban giám hiệu đến tổ trưởng chuyên môn, GV và nhân viên” và nội dung “Hiệu trưởng thu nhận và xử lý thông tin để phục vụ cho hoạt động hoặc điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết” đạt 3,15 và 3,17 điểm điều này cho thấy rằng trường MN được khảo sát hiện nay vẫn chưa có bộ tiêu chí riêng về công tác kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch, kết quả GDKNS cho trẻ mẫu giáo mà cơ bản vẫn còn dựa vào các tiêu chí chung đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, chương trình kế hoạch bậc học MN.

Ngoài ra các nội dung “Quy định kênh thông tin báo cáo chỉ đạo, kỳ báo cáo và nội dung báo cáo để đảm bảo thu nhận thông tin về thực hiện các hoạt động GDKNS “và “Cuối mỗi kỳ kế hoạch năm học, học kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động GDKNS và rút kinh nghiệm cho kỳ kế hoạch sau” chỉ đạt ở mức 3,1 điểm và 3,13 điểm qua kết quả nghiên cứu trên việc không thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm những vấn đề chưa tốt cho giai đoạn quản lý tiếp theo kịp thời sẽ làm cho việc thực hiện nhiệm vụ này không đạt hiệu quả như mong muốn. Do vậy hiệu trưởng cần phải chú ý chú trọng hơn nữa tới việc thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm sao cho phù hợp và hiệu quả.

4. Kết luận

Thực trạng hiện nay đa số các trường chưa thực sự quan tâm đến việc xác định tầm nhìn dài hạn cho GDKNS để từ đó tùy vào điều kiện thực tế mà xác

định mục tiêu đạt được cho từng năm. Các nội dung, hình thức, phương pháp GDKNS chưa thật đa dạng, phong phú, sáng tạo nên chưa phát huy hết tính tích cực, chủ động ở trẻ. Tổ chức, phân công cho các thành viên tham gia hoạt động GDKNS đôi khi còn chưa cụ thể, rõ ràng, chưa phù hợp với năng lực cá nhân. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động GDKNS như yếu tố nhân lực, điều kiện và CSVC, trang thiết bị dạy học, tài chính hiện nay cơ bản được đảm bảo nhưng chưa đầy đủ và toàn diện. Về KTĐG kết quả GDKNS của trẻ còn chưa được chú trọng, thiếu các tiêu chí đánh giá cụ thể, chủ yếu dựa vào mức độ hoàn thành mục tiêu, chương trình kế hoạch bậc học MN và kết quả nhận thức của trẻ.

Công tác phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường còn chưa phát huy được hết tiềm năng của những tổ chức này trong việc GDKNS cho trẻ mẫu giáo.

Quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ trong các trường MN tư thục là thành quả của tất cả các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường. Hiện nay sự phối hợp giải pháp này còn yếu, chủ yếu là quy trách nhiệm cho trường MN đây là một hạn chế cần khắc phục trong quản lý.

Thực trạng quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN tư thục quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh đã được một số thành tựu nhất định. Nhìn chung, phần lớn CBQL, GV, cha mẹ trẻ đều nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng cũng như mục tiêu của hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo. Bên cạnh đó, cán bộ quản lý nhà trường mà đặc biệt là hiệu trưởng đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo, nhờ vậy các trường MN bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định.

Những kết quả nghiên cứu thực trạng này và dựa trên khung lý thuyết của đề tài là cơ sở để tác giả đề xuất các biện pháp để quản lý tốt hoạt động GDKNS cho trẻ mẫu giáo ở các trường MN tư thục quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012). *Hướng dẫn và rèn luyện KNS cho trẻ MN*, NXB ĐHQG, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). *Quy định Quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa* (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014). Hà Nội
3. Lê Thị Bích Ngọc (2009). *GDKNS cho trẻ từ 5 - 6 tuổi*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Lục Thị Nga (2009). *Tích hợp dạy kỹ năng sống cho học sinh TH qua môn Khoa học và hoạt động ngoài giờ lên lớp*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội